

Bản án số: 30/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26 - 7 - 2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Cúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Lê Thế Hải

2. Ông: Trương Văn Bắc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Viết Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Khắc DuY – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con chung theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXX-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Đào Thị Y- sinh năm: 1993

- Bị đơn: anh Lương Tú K- sinh năm: 1992

Đều có HKTT tại: thôn Sơn H, xã Thanh S, TX. Nghi S, Thanh H

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày tại phiên hòa giải và lời khai tại phiên tòa chị Đào Thị Y trình bày như sau:** Chị và anh Kkết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Sơn, huyện Tĩnh Gia nay là xã Thanh Sơn, thị xã Nghi Sơn vào ngày 23/11/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được bốn năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không còn tình cảm, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không hạnh phúc, mâu thuẫn thường xuyên xảy ra, đã được gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Chị và anh Kđã sống ly thân từ tháng 3/2022 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

**Anh Lương Tú K trình bày tại bản tự khai cũng như tại phiên hòa giải và phiên tòa như sau:** Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Y trình bày là đúng. Về

nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn không đúng. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 11/2021 thì chị Y nhận tin đòi ly hôn, anh có về nhà hỏi lý do thì chị Y nói bị bệnh tâm sinh lý phụ nữ, anh cũng cố gắng chung sống bình thường nhưng chị Y sống lạnh nhạt với anh, so sánh anh với người khác dẫn đến vợ chồng cãi nhau, có lần anh đã khóa cổng không cho chị Y vào nhà. Nay chị Y làm đơn ly hôn quan điểm của anh nếu chị Y đồng ý cho anh nuôi con thì anh mới đồng ý ly hôn còn nếu chị Y không đồng ý cho anh nuôi con thì anh cũng không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Cả anh K và chị Y đều xác định anh chị có một con chung cháu Lương Tú Kiên – sinh ngày 22/8/2018. Nay ly hôn cả anh K và chị Y đều có nguyện vọng nuôi con và cả hai đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn phát biểu ý kiến:*** Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 273 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử cho chị Đào Thị Y được ly hôn với anh Lương Tú Kỳ. Về con chung giao cháu Lương Tú Kiên cho chị Đào Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Y. Anh K được quyền lui tới thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản; Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét. Buộc chị Y phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đào Thị Y khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lương Tú K là tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn hiện đang cư trú trên địa bàn thị xã Nghi Sơn nên TAND Thị xã Nghi Sơn có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Y với anh K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Y và anh K trình bày là khác nhau. Tuy nhiên đều xuất phát từ việc anh chị không còn có niềm tin vào nhau, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Bản thân anh K xác định không có biện pháp cải thiện tình cảm vợ chồng anh có quan điểm nếu chị Y đồng ý để anh nuôi con thì anh mới đồng ý ly hôn.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân của chị Y và anh K xác định anh chị kết hôn hợp pháp tuy nhiên cuộc sống vợ chồng không

hạnh phúc, hai vợ chồng hiện đang sống ly thân còn nguyên nhân mâu thuẫn là gì thì địa phương không biết.

Điều này chứng tỏ giữa chị Y và anh K không còn tình cảm vợ chồng, cuộc sống không hạnh phúc, bản thân anh K cũng không có biện pháp hàn gắn hôn nhân, lý do anh đưa ra không hợp pháp vì vậy căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Y được ly hôn anh K là phù hợp với tình trạng hôn nhân giữa chị Y và anh K.

[3] Về con chung: Cả anh K và chị Y đều xác định anh chị có một con chung cháu Lường Tú K – sinh ngày 22/8/2018. Nay ly hôn cả anh K và chị Y đều có nguyện vọng nuôi con và cả hai đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

HĐXX thấy nguyện vọng của cả hai bên đều chính đáng tuy nhiên xét hoàn cảnh thực tế thấy: Bản thân cháu K chưa tròn 04 tuổi, trong thời gian chị Y và anh K sống ly thân cháu Kiên thường xuyên ở với chị Y. Hiện nay chị Y đang làm việc tại hệ thống siêu thị AS mát, có thu nhập ổn định hơn nữa hiện chị đang ở với bố mẹ đẻ, ông bà ngoại có thể giúp đỡ chị chăm sóc cháu bé trong thời gian chị đi làm. Xét về hoàn cảnh anh K HĐXX thấy, bản thân anh làm nghề tự do, hiện tại bố mẹ không còn, anh đang sống cùng bà nội, về công việc anh thường xuyên vắng nhà, bà nội già yếu không thể chăm sóc cháu bé được vì vậy HĐXX thấy cần thiết phải giao cháu Lường Tú K cho chị Y nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh sống thực tế cũng như theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con xét thấy đây là ý chí tự nguyện của chị Y, anh K cũng đồng ý vì vậy HĐXX chấp nhận.

Anh K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, chị Y không được ngăn cấm. Trong trường hợp anh K lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Y được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh K.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét và giải quyết.

[5] Về án phí: Buộc chị Y phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 273 BLTTDS ;

Căn cứ vào các Điều 51, 56; khoản 2 Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đào Thị Y

**1. Về hôn nhân:** Xử cho chị Đào Thị Y được ly hôn với anh Lường Tú K.

**2. Về con chung:** Chị Y và anh K có một con chung cháu Lường Tú K – sinh ngày 22/8/2018. Giao cháu K cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Anh K không phải cấp

đưỡng nuôi con chung cùng chị Y. Anh K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, chị Y không được ngăn cấm. Trong trường hợp anh K lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Y được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh K.

**3. Về tài sản và công nợ chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét và giải quyết.

**4. Về án phí:** Buộc chị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012145, ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị Y đã thi hành xong phần án phí

**5. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt các đương sự, các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử lại theo trình tự phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CC.THA-DS thị xã Nghi Sơn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Thanh Sơn, TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Cúc**

